



Championship Rookie Classification

Cls.	Nº	Name	Net Pts.	Pts.	Paul Ricard		Pau		Hockenheim		SPA-Francorchamps		Hungaroring		Red Bull Ring		Silverstone		Barcelona		Monza	
					R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2
1	30	Liam Lawson	91	91	10	10	10		8	8	8		10	3					10	4		10
2	26	Linus Lundqvist	83	83	6	8	8		4			6	6	10	8	10	3		6		4	4
3	14	Yuki Tsunoda	73	73	8	6		6	6	10	10		8							3	8	8
4	11	Teppei Natori	67	67	4	4		4		3	3	8	4	8					3	10	10	6
5	63	Nicolai Kjaergaard	63	63				8	3	6			4		4	8	8	8	8	8	6	
6	7	Jack Doohan	55	55	3	3	3		10	4	6	10		6	10							
7	31	Billy Monger	53	53			6	10				3			4	8	6	6	4	6		
8	14	Toshiko Oyu	20	20													10	10				
9	1	Javier Gonzalez	19	19							4		3		6	6						
10	99	Rui Andrade	10	10			4									3						3
11	30	Dennis Hauger	8	8													4	4				
12	18	Niklas Krütten	6	6														3				3
13	3	Pierre Louis Chovet	4	4								4										
14	28	Stefano Leaney	0	0																		
14	29	Stuart Wiltshire	0	0																		
14	5	Dimitrios Tsimpris	0	0																		
14	66	Franco Colapinto	0	0																		
14	20	Manuel Maldonado	0	0																		



Championship Teams' Classification

Cls.	Team	Pts.	Paul Ricard		Pau		Hockenheim		SPA-Francorchamps		Hungaroring		Red Bull Ring		Silverstone		Barcelona		Monza	
			R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2
1	Team Motopark	245	18	14	18	6	16	18	18	16	16	10	10	18	18	18	10	3		18
2	Carlin Motorsport	89				18				3		12			10	10	12	18		6
3	Teo Martin Motorsport	64	6	14	4	4		4		8	8	6	6	4						
4	Double R	62	4	3	3		11		4	4	3	3	11	6			6			4
5	Fortec Motorsport	7											4	3						
6	Drivex School	0																		
7	CF Racing	0																		
7	RP Motorsport	0																		
7	Tsimpris Motorsport	0																		



Drivers Statistics

Cls.	Nº	Name	Net Points	Points	First Positions	Seconds Positions	Thirds Positions	Race Fastest Laps	Pole Positions	Laps in first place	Km. covered in Race	Km. covered in Practice
1	33	Marino Sato	309	309	9	1	1	5	6	131	1285.228	1945.952
2	8	Lukas Dunner	180	180		2	4	2	2	4	1375.463	2277.814
3	30	Liam Lawson	179	179	4		3	1	2	47	998.596	1676.042
4	14	Yuki Tsunoda	151	151	1	3	2	3		25	1104.538	1654.432
5	26	Linus Lundqvist	145	145			2	1	1		1439.700	2343.170
6	11	Teppey Natori	115	115	1	1	1	1	2	37	1144.426	1775.545
7	63	Nicolai Kjaergaard	111	111		3	2	1		16	1468.087	2404.980
8	18	Julian Hanses	98	98		2	2		1	19	926.511	1603.685
9	31	Billy Monger	89	89	1		1		1	10	1523.568	2326.228
10	12	Christian Hahn	84	84							1332.171	2355.628
11	7	Jack Doohan	79	79		2					1285.804	2054.080
12	25	Cameron Das	54	54				1			1380.138	2327.127
13	21	Calan Williams	53	53							1460.444	2499.322
14	14	Toshiko Oyu	52	52	2				2	30	177.030	330.456
15	33	Enaam Ahmed	37	37		2		1			177.030	306.852
16	77	Guilherme Samaia	26	26		1		1			623.206	957.646
17	1	Javier Gonzalez	22	22							544.336	947.478
18	22	Nobuharu Matsushita	20	20		1		1	1		127.049	192.764
19	30	Dennis Hauger	18	18							177.030	324.555
20	18	Niklas Krütten	14	14							520.676	814.581
21	51	Aldo Festante	10	10							737.676	1412.371
22	99	Rui Andrade	6	6							1395.195	2461.269
23	3	Pierre Louis Chovet	2	2							459.253	970.904
24	2	Artem Petrov	0	0							87.330	139.728
25	5	Dimitrios Tsimpris	0	0							186.304	110.618
26	66	Franco Colapinto	0	0							189.108	308.176
27	55	Jamie Chadwick	0	0								200.634
28	20	Manuel Maldonado	0	0							177.030	479.416
29	66	Petru Florescu	0	0							186.304	139.728
30	28	Stefano Leaney	0	0							98.056	301.172
31	29	Stuart Wiltshire	0	0							366.138	632.731



Drivers Performance

Cls.	Nº	Name	Net Pts.	Pts.	Paul Ricard		Pau		Hockenheim		SPA-Francorchamps		Hungaroring		Red Bull Ring		Silverstone		Barcelona		Monza	
					R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2	R1	R2
1	33	Marino Sato	309	309	4-5	2-1	2-3	3-6	1-1	1-2	1-1	1-1	2-1	3-1	1-1	1-1	NP-NP	NP-NP	-9	6-5	5-1	3-5
2	8	Lukas Dunner	180	180	1-3	6-3	4-4	8-4	9-7	5-4	4-NC	4-2	1-2	5-3	10-3	6-4	10-NP	10-9	-6	9-9	9-7	8-6
3	30	Liam Lawson	179	179	3-1	1-4	1-1	4-NC	3-3	3-5	8-3	5-NC	3-3	2-10	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-1	5-6	2-NC	2-1
4	14	Yuki Tsunoda	151	151	2-2	3-6	5-NC	2-3	4-4	2-1	2-2	2-NC	4-4	4-11	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-10	8-7	10-3	10-2
5	26	Linus Lundqvist	145	145	10-4	7-5	8-5	9-NC	5-5	6-NC	6-9	12-7	6-5	8-5	9-5	3-3	9-7	6-10	-3	7-8	1-5	13-4
6	11	Teppei Natori	115	115	5-6	9-8	16-NP	6-7	11-11	12-8	7-8	11-6	5-6	11-6	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-8	1-1	3-2	1-3
7	63	Nicolai Kjaergaard	111	111	14-11	17-13	6-NC	14-2	13-9	10-6	11-20	13-13	14-15	15-9	6-NC	10-9	3-3	7-3	-2	2-2	4-4	7-11
8	18	Julian Hanses	98	98	6-7	5-10	3-2	1-NC	6-6	4-3	10-5	7-3	12-17	9-NC	2-7	2-2	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
9	31	Billy Monger	89	89	19-10	13-12	10-9	11-1	15-12	14-13	15-10	14-11	15-12	18-12	4-11	14-6	4-4	4-4	1-5	4-3	8-10	6-10
10	12	Christian Hahn	84	84	9-NC	8-7	7-NC	5-5	7-8	9-NP	5-6	8-5	7-7	6-4	3-10	5-10	8-9	8-14	-4	3-4	12-11	4-NC
11	7	Jack Doohan	79	79	12-9	11-9	12-12	12-NC	2-2	7-7	3-4	3-4	8-16	12-7	7-2	4-13	NP-NP	NP-NP	-14	12-10	11-9	5-NC
12	25	Cameron Das	54	54	11-NP	15-15	13-6	7-8	10-10	11-10	14-19	10-18	10-10	17-14	11-9	13-8	5-5	2-6	-7	11-12	6-6	9-NC
13	21	Calan Williams	53	53	15-12	16-16	14-7	13-11	12-15	15-9	12-12	6-8	9-8	10-8	5-4	8-5	11-10	11-7	-13	13-13	7-12	11-8
14	14	Toshiko Oyu	52	52	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	1-1	1-1	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
15	33	Enaam Ahmed	37	37	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	2-2	5-2	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
16	77	Guilherme Samaia	26	26	8-8	4-2	9-10	10-9	14-14	13-11	13-11	19-17	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
17	1	Javier Gonzalez	22	22	16-NC		NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	9-7	9-12	11-9	7-16	8-6	7-7	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP
18	22	Nobuharu Matsushita	20	20	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	16-NC	1-2	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
19	30	Dennis Hauger	18	18	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	6-6	3-5	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
20	18	Niklas Krütten	14	14	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	7-8	9-8	-11	10-11	13-8	14-9
21	51	Aldo Festante	10	10	7-NC	10-11	11-8	15-10	8-NC	8-NC	16-14	18-10	13-11	14-13	13-8	12-11	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
22	99	Rui Andrade	6	6	20-15	19-19	15-11	16-NC	16-13	16-12	18-17	16-15	17-14	13-15	14-NC	11-12	13-11	12-12	-12	14-14	14-NC	12-7
23	3	Pierre Louis Chovet	2	2	18-14	18-NC	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	17-13	15-9	18-13	16-NP	12-NP	9-14	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP
24	2	Artem Petrov	0	0	13-NP	14-14	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
25	5	Dimitrios Tsimpris	0	0	21-16	20-17	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
26	66	Franco Colapinto	0	0	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	19-15	17-14	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
27	55	Jamie Chadwick	0	0	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
28	20	Manuel Maldonado	0	0	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	12-12	13-11	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
29	66	Petru Florescu	0	0	17-13	12-18	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
30	28	Stefano Leaney	0	0	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	20-16	20-NC	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP
31	29	Stuart Wiltshire	0	0	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	21-18	21-16	NP-NP	NP-NP	NP-NP	NP-NP	14-13	14-13	-NP	NP-NP	NP-NP